TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 29/9/2023
V/v: Tranh chấp Ly hôn và yêu cầu nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Trường

2. Ông Nguyễn Văn Tho

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Châu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 298/2023/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2023 về tranh chấp Ly hôn và yêu cầu nuôi con. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2023/QĐXX - ST ngày 25 tháng 8 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 38B/2023/QĐ - HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Th, sinh năm: 1985 (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Khánh A, xã Đông Th, huyện Châu Th, tỉnh Hậu G.

Bị đơn: Ông Hồ Văn Kh, sinh năm: 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Khánh H, xã Đông Th, huyện Châu Th, tỉnh Hậu G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai của nguyên đơn bà Ngô Thị Th trình bày: Bà Th và ông Kh chung sống như vợ chồng năm 2006, đăng ký kết hôn năm 2007 tại Uỷ ban nhân dân xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Quá trình chung sống của ông bà vào thời gian đầu hạnh phúc, nhưng sau này hay cãi nhau nguyên nhân do ông Kh không lo làm ăn, từ đó vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, dẫn đến cuộc sống gia đình không hạnh phúc. Hai bên cũng đã tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng không được. Do tình cảm không còn nên bà Th yêu cầu được ly hôn với ông Khôn.

Về con chung: Ông bà có 01 con chung là Hồ Thị Thuỳ Linh (nữ) sinh ngày 26/02/2006. Bà Thủy yêu cầu được nuôi con cho đến khi tròn 18 tuổi, không yêu cầu ông Kh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông Hồ Văn Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về vụ án:

+ Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý cho đến khi xét xử vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật, bị đơn đã được triệu tập đến nhiều lần để tham dự phiên toà sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không lý do.

+ Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, về con chung: Giao cháu Hồ Thị Thuỳ Linh cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con tròn 18 tuổi, ông Kh chưa phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

+ Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Đương sự phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Do hôn nhân không hạnh phúc nên bà Ngô Thị Th xin ly hôn với ông bị đơn ông Hồ Văn Kh có địa chỉ tại ấp Khánh Hội A, xã Đông Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, Căn cứ vào Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện Châu Thành. Tại phiên tòa, bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào các Điều 227, Điều 228 của bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Khôn.

[2] Về nội dung: Bà Ngô Thị Th và ông Hồ Văn Kh chung sống như vợ chồng và đăng ký kết hôn vào năm 2007 tại Uỷ ban nhân dân xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang nên được xem là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Theo lời khai

của bà Th thì cuộc sống của vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc, sau này thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do ông Kh không lo làm ăn, vợ chồng hay cãi nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, hai bên cũng đã hàn gắn tình cảm nhưng không được. Do tình cảm không còn nên bà Th yêu cầu ly hôn với ông Khôn. Quá trình giải quyết vụ án ông Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, không lý do và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án. Điều đó cho thấy ông Kh đã không còn quan tâm đến việc hàn gắn tình cảm với bà Thuỷ. Xét thất, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, bà Th yêu cầu ly hôn với ông Kh là có cơ sở để chấp nhận.

[3] Về con chung: Bà Thuỷ, ông Kh có 01 con chung là Hồ Thị Thuỳ Linh (nữ) sinh ngày 26/02/2006. Cháu Linh có nguyện vọng được sống chung với bà mẹ và bà Th cũng có nguyện vọng được nuôi cháu Linh cho đến khi con tròn 18 tuổi, không yêu cầu ông Kh cấp dưỡng. Hiện tại cháu Linh đang sống chung với bà Th và được bà Th chăm sóc tốt, phát triển lành mạnh đến khi cháu Linh tròn 18 tuổi về thể chất và tinh thần, để tránh làm xáo trộn cuộc sống hiện tại của cháu Linh. Hội đồng xét xử giao con cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng, bà Th không yêu cầu cấp dưỡng nên ông Kh chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[5] Án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bà Ngô Thị Th được ly hôn với ông Hồ Văn Kh.

[3] Về con chung: Giao cháu Hồ Thị Thuỳ Linh (nữ), sinh ngày 26/02/2006 cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con tròn 18 tuổi. Ông Kh chưa phải cấp dưỡng nuôi con do bà Th chưa yêu cầu.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm no, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Đương sự khai không có nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung: Đương sự khai không có nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

[6] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Ngô Thị Th phải chịu là 300.000 đồng, khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà Th đã nộp theo Biên lai số 0011302 ngày 12/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Bà Th đã nộp đủ án phí.

[7] Nguyên đơn, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

[8] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền được yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án dân sự theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
VKSND H Châu Thành;
THADS H Châu Thành;
Các đương sự;
Cơ quan thực hiện việc ĐKKH;
Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thuý Hường